

Số: **381** /PCTT-VPĐK-ĐK

**PHIẾU CHUYỂN THÔNG TIN
ĐỂ XÁC ĐỊNH NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH VỀ ĐẤT ĐAI
CỦA 51 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUNG CƯ HOPE GARDEN, PHƯỜNG 15, QUẬN TÂN BÌNH**

Kính gửi: Đội Thuế quận Tân Bình.

I. THÔNG TIN VỀ HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI (theo danh sách đính kèm 51 hồ sơ) 1.1. Mã hồ sơ : -/- 1.2. Ngày nhận hồ sơ: ngày 12 tháng 03 năm 2025
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT, CHỦ SỞ HỮU TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 2.1. Tên: Công ty Cổ phần Địa ốc và Đầu tư Phúc Yên. 2.2. Địa chỉ: số 33 Phan Huy Ích, Phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. 2.3. Số điện thoại liên hệ:..... Email (nếu có):..... 2.4. Mã số thuế (nếu có):..... 2.5. Giấy tờ nhân thân/pháp nhân: /. 2.6. Loại thủ tục cần xác định nghĩa vụ tài chính: cấp Giấy chứng nhận tại dự án phát triển nhà ở.
III. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT 3.1. Thông tin về đất 3.1.1. Thửa đất số: 32; Tờ bản đồ số: 44; 3.1.2. Địa chỉ tại: 102/41 Phan Huy Ích, Phường 15, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. 3.1.3. Vị trí theo Bảng giá đất: - Vị trí thửa đất: Vị trí 1; đường Phan Huy Ích/đoạn từ Trường Chinh đến ranh Quận Gò Vấp; - Chiều sâu của thửa đất (nếu có):.....m. - Chiều rộng của ngõ/hẻm (nếu có):.....m. 3.1.4 Diện tích thửa đất: 3062,4 m ² - Hình thức sử dụng: sử dụng chung. - Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất: -/- m ² - Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (tiền thuê đất): -/- m ² - Diện tích đất trong hạn mức:.....m ² - Diện tích đất ngoài hạn mức:.....m ² 3.1.5. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất. 3.1.6. Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại đô thị (xây dựng chung cư). 3.1.7. Thời hạn sử dụng đất: Lâu dài

3.1.8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:...../...../.....;

3.1.9. Giá đất: theo Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 21 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định về Bảng giá đất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

3.1.10. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T01243/7a ngày 05 tháng 12 năm 2007 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp.

3.2. Thông tin về tài sản gắn liền với đất (theo danh sách đính kèm 51 hồ sơ)

3.2.1. Loại nhà ở, công trình: -/- ; cấp hạng nhà ở, công trình: /;

3.2.2. Diện tích xây dựng: -/- m²;

3.2.3. Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng : -/- m²;

3.2.4. Hình thức sở hữu: -/-;

3.2.5. Số tầng: 13 tầng + lửng + 2 hầm;

Kết cấu: tường gạch, khung sàn BTCT, mái BTCT;

Năm hoàn thành: 2021.

3.2.6. Nguồn gốc: -/- ;

3.2.7. Thời hạn sở hữu đến: -/- năm ;

IV. NHỮNG GIẤY TỜ KÈM THEO DO NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT NỘP

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T01243/7a ngày 05 tháng 12 năm 2007 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp;

- Hợp đồng mua bán căn hộ chung cư;

- Bản vẽ sơ đồ căn hộ chung cư;

- Biên bản bàn giao căn hộ;

- Đơn Đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất;

Nơi nhận:

- Như trên,

- GĐ Sở (để báo cáo);

- Trung tâm CNTT (để đăng tin);

- Công ty CP Địa ốc và Đầu tư

Phúc Yên (thực hiện);

- Lưu: VT, ĐK(HS), C.Tr.

BN 0275-0279 + 0281-0290 + 0292-302 +

0304-0322 + 0325-0330/25 (5 lhs)

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thành Phương



DANH SÁCH 51 HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN
CHUNG CƯ HOPE GARDEN TẠI PHƯỜNG 15, QUẬN TÂN BÌNH
Đính kèm Phiếu chuyển số:³⁸¹ /PCTT-VPĐK-ĐK ngày ¹¹ / ⁶ /2025
của Văn phòng Đăng ký đất đai Thành phố

STT	Số biên nhận	Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Mã căn hộ	Mã căn hộ theo cấp số nhà	Diện tích sử dụng (m ²)	Diện tích sàn xây dựng (m ²)	Hình thức sở hữu	Loại căn hộ
1	792700712025000275	Ông: NGUYỄN PHẠM QUANG MINH Năm sinh 1985; CCCD: 093085005674 Bà: TRẦN THỊ MAI TRÂM Năm sinh 1984; CCCD: 051184008149 Địa chỉ thường trú: 26/4 Đường số 19, Phường 8, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	2-A2	2-A2 (tầng 2)	60.10	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
2	792700712025000276	Bà: NGÔ THỊ NGỌC NHUNG Năm sinh 1950; CCCD: 079150013507 Địa chỉ thường trú: 300 Lạc Long Quân, Phường 5, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh	2-A10	2-A10 (tầng 2)	60.10	63.50	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
3	792700712025000277	Ông: NGUYỄN QUỐC ĐẠT Năm sinh 1972; CCCD: 060072000741 Bà: NGUYỄN THỤY DIỄM LY Năm sinh 1971; CCCD: 060171001465 Địa chỉ thường trú: Tổ 6, Khu Phố 13, Phú Thủy, TP. Phan Thiết, Bình Thuận	2-A11	2-A11 (tầng 2)	60.20	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở

4	792700712025000278	Ông: ĐỖ NGUYỄN ĐẠT Năm sinh 1988; CCCD: 022088002927 Bà: LÊ THỊ THANH THỨ Năm sinh 1995; CCCD: 075195001361 Địa chỉ thường trú: 51/38/9H/6 Cống Lỗ, Phường 15, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	2-A12	2-A12 (tầng 2)	55.90	60.00	Sở hữu chung	Căn hộ ở
5	792700712025000279	Ông: VŨ NGỌC TRÀO Năm sinh 1971; CCCD: 030071000733 Bà: PHẠM VÕ HỒNG PHƯƠNG Năm sinh 1985; CCCD: 079185020811 Địa chỉ thường trú: 80/5 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Gò Vấp, TP.HCM	3-A5	3-A5 (tầng 3)	60.10	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
6	792700712025000281	Bà: HUYỀN THỊ MỘNG TRANG Năm sinh 1975; CCCD: 079175033020 Địa chỉ thường trú: 408A/1 Kp6, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Hồ Chí Minh	3-A6	3-A6 (tầng 3)	68.10	72.60	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
7	792700712025000282	Ông: TRẦN QUÂN Năm sinh 1994; CCCD: 051094006361 Bà: NGUYỄN THỊ DIỆU HIỀN Năm sinh 1994; CCCD : 077194004235 Địa chỉ thường trú: A11T3, chung cư Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Q.Tân Bình, TP.HCM	3-A11	3-A11 (tầng 3)	60.20	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
8	792700712025000283	Bà: NGUYỄN THỊ TUẤN ANH Năm sinh 1969; CCCD: 031169006040 Địa chỉ thường trú: A12T3, chung cư Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, P.15, Q.Tân Bình, TP. HCM	3-A12	3-A12 (tầng 3)	55.90	60.00	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
9	792700712025000284	Ông: BÙI XUÂN LỢI Năm sinh 1952; CCCD: 042052001037 Bà: TRƯƠNG THỊ LÊ Năm sinh 1956; CCCD: 042156004880 Địa chỉ thường trú: 102/41 Phan Huy Ích, Phường 15, Q.Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	3-B2	3-B2 (tầng 3)	59.90	63.40	Sở hữu chung	Căn hộ ở

10	792700712025000285	Bà: NGUYỄN HOÀNG YẾN Năm sinh 1975; CCCD: 079175002025 Địa chỉ thường trú: Căn hộ B5 Tầng 3, chung cư Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Q. Tân Bình, TP.HCM	3-B5	3-B5 (tầng 3)	46.80	48.90	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
11	792700712025000286	Bà: NGUYỄN THÚY DIỄM Năm sinh 1973; CCCD: 083173014790 Địa chỉ thường trú: 1041/62/160/6/31A, KP5, Tân Hưng, Quận 7, TP.HCM	4-A4	4-A4 (tầng 4)	46.80	49.70	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
12	792700712025000287	Ông: ĐỖ NGỌC QUYỀN Năm sinh 1966; CCCD: 075066010197 Bà: TRẦN THỊ THU LOAN Năm sinh 1971; CCCD: 075171007333 Địa chỉ thường trú: 129/11 KP5, Tam Hiệp, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai	4-A8	4-A8 (tầng 4)	70.80	74.30	Sở hữu chung	Căn hộ ở
13	792700712025000288	Ông: NGUYỄN ĐỨC TUẤN ANH Năm sinh 1977; CCCD: 054077000034 Bà: LÊ THỊ PHƯỚC SANH Năm sinh 1977; CCCD: 056177000154 Địa chỉ thường trú: 48/5A Ấp Trung Mỹ Tây, Trung Chánh, Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh	4-B7	4-B7 (tầng 4)	56.60	60.10	Sở hữu chung	Căn hộ ở
14	792700712025000289	Ông: NGUYỄN MẠNH VĨ Năm sinh 1981; CCCD: 030081011714 Bà: ĐẶNG THỊ THU THANH Năm sinh 1986; CCCD: 052186005652 Địa chỉ thường trú: CHA2T5 Chung cư Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, P.15, quận Tân Bình	5-A2	5-A2 (tầng 5)	60.10	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
15	792700712025000290	Bà: ĐỖ THỊ MINH THANH Năm sinh 1963; CCCD: 066163000029 Địa chỉ thường trú: A5 T6 Chung cư Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. HCM	5-A6	5-A6 (tầng 5)	68.10	72.60	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

8/2

✓

✓

16	792700712025000292	Ông: NGUYỄN VĂN TUẤN Năm sinh 1986; CCCD: 038086004723 Địa chỉ thường trú: Thôn Chuế 1, Hoàng Yên, Hoàng Hóa, Thanh Hóa Bà: ĐỖ THỊ LONG Năm sinh 1988; CCCD: 038188014034 Địa chỉ thường trú: 118/90/27 Phan Huy Ích, Phường 15, Q.Tân Bình, TP.HCM	5-B1	5-B1 (tầng 5)	59.20	62.80	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
17	792700712025000293	Bà: NGUYỄN HOÀNG YẾN Năm sinh 1975; CCCD: 079175002025 Địa chỉ thường trú: Căn hộ B5 Tầng 5 CC Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Q.Tân Bình, TP. HCM Ông: ĐẶNG HOÀNG LÂM Năm sinh 1987; CCCD: 079087017213 Địa chỉ thường trú: 618/7 Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh Bà: TRẦN THỊ NHƯ KHANH Năm sinh 1987; CCCD: 079187005097 Địa chỉ thường trú: 221 Bùi Thị Xuân, Phường 01, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	5-B5	5-B5 (tầng 5)	46.80	48.90	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
18	792700712025000294	Ông: TRẦN VĂN HUẤN Năm sinh 1979; CCCD: 025079004980 Bà: HOÀNG TÔN MINH THƯ Năm sinh 1990; CCCD: 025190011318 Địa chỉ thường trú: A10 Tầng 6, C/c Hope Garden, Phường 15, Q. Tân Bình, TP. HCM	6-A5	6-A5 (tầng 6)	60.10	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
19	792700712025000295	Ông: DƯƠNG QUỐC DŨNG Năm sinh 1981; CCCD: 079081011758 Đồng sở hữu với Bà: NGÔ THỊ MỸ DUNG Năm sinh 1952; CCCD: 079152004652 Địa chỉ thường trú: 360E Lê Văn Sỹ, Phường 02, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	6-A10	6-A10 (tầng 6)	60.10	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
20	792700712025000296	Ông: DƯƠNG QUỐC DŨNG Năm sinh 1981; CCCD: 079081011758 Đồng sở hữu với Bà: NGÔ THỊ MỸ DUNG Năm sinh 1952; CCCD: 079152004652 Địa chỉ thường trú: 360E Lê Văn Sỹ, Phường 02, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	6-B3	6-B3 (tầng 6)	46.50	49.70	Sở hữu chung	Căn hộ ở

21	792700712025000297	Ông: PHƯƠNG TÂM Năm sinh 1956; CC: 082156013822 Đồng sở hữu với Bà: VÕ PHƯƠNG THANH Năm sinh 1986; CC: 082186021182 Địa chỉ thường trú: A1 T7 C/c Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Q. Tân Bình, TP.HCM	7-A1	7-A1 (tầng 7)	56.10	59.90	Sở hữu chung	Căn hộ ở
22	792700712025000298	Ông: TRƯỜNG HỒNG NGỌC Năm sinh 1994; CC: 058194008274 Địa chỉ thường trú: KP3, Đông Hải, TP. Phan Rang- Tháp Chàm, Ninh Thuận	7-A2	7-A2 (tầng 7)	60.10	63.50	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
23	792700712025000299	Bà: TRẦN THY DUY NHẤT Năm sinh 1989; CCCD: 0831890002546 Địa chỉ thường trú: Ấp Phú Long, Phú Thuận, Bình Đại, Bến Tre	7-A3	7-A3 (tầng 7)	46.80	49.70	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
24	792700712025000300	Bà: VÕ HÀ THU THẢO Năm sinh 1987; CCCD: 0681870000341 Địa chỉ thường trú: 23/9A Trung Lân, Bà Điểm, Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh	7-A5	7-A5 (tầng 7)	60.10	63.50	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
25	792700712025000301	Ông: HOÀNG VŨ ĐỊNH Năm sinh 1991; CCCD: 040091004524 Địa chỉ thường trú: Tổ 30, Khuê Mỹ, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng Bà: NGUYỄN THỊ THU THẢO Năm sinh 1990; CCCD: 064190004370 Địa chỉ thường trú: Tổ 2, Phường Sông Bờ, Thị xã Ayun Pa, Gia Lai	7B1	7B1 (tầng 7)	59.20	62.80	Sở hữu chung	Căn hộ ở
26	792700712025000302	Ông: LÊ DỤC Năm sinh 1953; CCCD: 051053007986 Bà: TRẦN THỊ CÔNG Năm sinh 1949; CCCD: 051149003505 Địa chỉ thường trú: Đông Mỹ, Nghĩa Hiệp, Tư Nghĩa, Quảng Ngãi	7-B4	7-B4 (tầng 7)	46.70	48.80	Sở hữu chung	Căn hộ ở

27	792700712025000304	Ông: LÊ CÔNG HÙNG VĨ Năm sinh 1990; CCCD: 058090008677 Địa chỉ thường trú: Thôn Hộ Diêm, Hộ Hải, Ninh Hải, Ninh Thuận	7-B7	7-B7 (tầng 7)	56.60	60.10	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
28	792700712025000305	Ông: PHAN DUY TRUNG Năm sinh 1975; CCCD: 042075015873 Bà: TRẦN THỊ NGỌC Năm sinh 1978; CCCD: 042178009113 Địa chỉ thường trú: 58 Trần Văn Danh, Phường 13, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	8-A2	8-A2 (tầng 8)	60.10	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
29	792700712025000306	Bà: NGUYỄN THỊ LÝ Năm sinh 1981; CCCD: 049181003289 Địa chỉ thường trú: A4 T(8) chung cư Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. HCM	8-A4	8-A4 (tầng 8)	46.80	49.70	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
30	792700712025000307	Ông: PHẠM CHÍ TRUNG Năm sinh 1986; CCCD: 070086006192 Bà: MAI THỊ MAI HOA Năm sinh 1987; CCCD: 070187005847 Địa chỉ thường trú: A6T8, C/c Hope Garden, Phan Huy Ích, Phường 15, Q. Tân Bình, TP. HCM	8-A6	8-A6 (tầng 8)	68.10	72.60	Sở hữu chung	Căn hộ ở
31	792700712025000308	Bà: NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯƠNG Năm sinh 1969; CCCD: 030169011512 Địa chỉ thường trú: 904 C/C Thái An, Trung Mỹ Tây, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh	8-A11	8-A11 (tầng 8)	60.20	63.50	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
32	792700712025000309	Ông: VÕ QUANG THUẬN Năm sinh 1985; CCCD: 079085026265 Bà: PHẠM HOÀNG THẢO Năm sinh 1985; CCCD: 079185032306 Địa chỉ thường trú: 45/25/20/37 Trần Thái Tông, Phường 15, Q. Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	9-A2	9-A2 (tầng 9)	60.10	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
33	792700712025000310	Bà: NGÔ THỊ KIM DUNG Năm sinh 1987; CCCD: 048187000102 Địa chỉ thường trú: 108 Bình Giã, Phường 13, Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	9-A4	9-A4 (tầng 9)	46.80	49.70	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

34	792700712025000311	Ông: TRẦN VĂN PHÚ Năm sinh 1980; CCCD: 072080004413 Địa chỉ thường trú: Tổ 10, Khu Phố 4, Thị Trấn Châu Thành, Châu Thành, Tây Ninh	9-A12	9-A12 (tầng 9)	55.90	60.00	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
35	792700712025000312	Ông: TRƯƠNG HỮU ĐỨC Năm sinh 1974; CCCD: 001074039912 Bà: ĐUƠNG THỊ ĐỊNH Năm sinh 1980; CCCD: 038180031903 Địa chỉ thường trú: 158/7/35 Hoàng Hoa Thám, Phường 12, Quận Tân Bình, TP.HCM	9-B3	9-B3 (tầng 9)	46.50	49.70	Sở hữu chung	Căn hộ ở
36	792700712025000313	Ông: NGUYỄN THÁI LINH Năm sinh 1971; CCCD: 001071021023 Địa chỉ thường trú: A11 Tầng 10, c/c Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	10-A11	10-A11 (tầng 10)	60.20	63.50	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
37	792700712025000314	Bà: NGUYỄN THỊ THÁI LOAN Năm sinh 1970; CCCD: 001170027388 Địa chỉ thường trú: 1753/34 KP2, Tân Thới Hiệp, Quận 12, Hồ Chí Minh	10-A12	10-A12 (tầng 10)	55.90	60.00	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
38	792700712025000315	Ông: TRẦN VĂN PHÚ Năm sinh 1980; CCCD: 072080004413 Địa chỉ thường trú: Tổ 10, Khu Phố 4, Thị Trấn Châu Thành, Châu Thành, Tây Ninh	10-B1	10-B1 (tầng 10)	59.20	62.80	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
39	792700712025000316	Ông: HUỖNH VĂN THỌ Năm sinh 1990; CCCD: 066090000118 Địa chỉ thường trú: B3 Tầng 10, c/c Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	10-B3	10-B3 (tầng 10)	46.50	49.70	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
40	792700712025000317	Bà: DUƠNG THỊ TUYẾT LINH Năm sinh 1974; CCCD: 079174012314 Địa chỉ thường trú: 666/12/7/1 KP1, Đồng Hưng Thuận, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh	11-A4	11-A4 (tầng 11)	46.80	49.70	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

6/7

41	792700712025000318	Bà: BÙI THỊ XUÂN TUỔI Năm sinh 1989; CCCD: 051189001526 Địa chỉ thường trú: A9 (tầng 11) Chung Cư Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, TP.HCM	11-A9	11-A9 (tầng 11)	71.20	74.70	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
42	792700712025000319	Bà: TRỊNH THỊ HỒNG NGỌC Năm sinh 1975; CCCD: 079175002893 Địa chỉ thường trú: 84/61 Bùi Quang Là, Phường 12, Quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh	11-A12	11-A12 (tầng 11)	55.90	60.00	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
43	792700712025000320	Ông: ĐỖ XUÂN PHONG Năm sinh 1991; CCCD: 082091018740 Bà: LƯU THỊ SAO MAI Năm sinh 1991; CCCD: 040191014241 Địa chỉ thường trú: B3 (tầng 11) Chung Cư Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, TP.HCM	11-B3	11-B3 (tầng 11)	46.50	49.70	Sở hữu chung	Căn hộ ở
44	792700712025000321	Ông: LÊ TRÌNH Năm sinh 1981; CCCD: 051081007707 Bà: NGÔ THỊ YẾN Năm sinh 1990; CCCD: 040190021278 Địa chỉ thường trú: B4 Tầng 11, Cc Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, P.15, Q.Tân Bình, TP.HCM	11-B4	11-B4 (tầng 11)	46.70	48.80	Sở hữu chung	Căn hộ ở
45	792700712025000322	Ông: TẦNNG HUYỀN TỬ Năm sinh 1979; CCCD: 077079000462 Bà: NGUYỄN THỊ MINH NHỰT Năm sinh 1979; CCCD: 072179002111 Địa chỉ thường trú: 28 Bạch Đằng, KP1, Phước Hiệp, TP Bà Rịa, Bà Rịa-Vũng Tàu.	11-B6	11-B6 (tầng 11)	59.90	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở
46	792700712025000325	Ông: PHAN VĂN QUANG Năm sinh 1991; CCCD: 040091024240 Bà: NGUYỄN THỊ THÚY Năm sinh 1991; CCCD: 040191042521 Địa chỉ thường trú: A11T12, C/c Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Q. Tân Bình, TP. HCM	12-A11	12-A11 (tầng 12)	60.20	63.50	Sở hữu chung	Căn hộ ở

47	792700712025000326	Ông: ĐẶNG HỮU TIẾN Năm sinh 1990; CCCD: 0770900005521 Địa chỉ thường trú: A12T12 c/c Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. HCM	12-A12	12-A12 (tầng 12)	55.90	60.00	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
48	792700712025000327	Ông: TRẦN THẾ TRUNG THÀNH Năm sinh 1970; CCCD: 079070037463 Bà: TRẦN THỊ QUỲNH LAN Năm sinh 1970; CCCD: 075170000017 Địa chỉ thường trú: 77/18 Nguyễn Đỗ Cung, Tây Thạnh, Tân Phú, Hồ Chí Minh	12-B4	12-B4 (tầng 12)	46.70	48.80	Sở hữu chung	Căn hộ ở
49	792700712025000328	Bà: NGUYỄN THỊ BÍCH THẢO Năm sinh 1983; CCCD: 091183000085 Địa chỉ thường trú: 611/17 Lê Quang Định, Phường 01, Quận Gò Vấp. TP. Hồ Chí Minh	12-B5	12-B5 (tầng 12)	46.80	48.90	Sở hữu riêng	Căn hộ ở
50	792700712025000329	Ông: NGÔ TRỌNG HỮU Năm sinh 1986; CCCD: 083086007989 Bà: TRẦN THỊ TUYẾT MAI Năm sinh 1987; CCCD: 087187013532 Địa chỉ thường trú: A1T12Bis c/c Hope Garden, 102 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. HCM	12Bis-A1	13-A1 (tầng 13)	56.10	59.90	Sở hữu chung	Căn hộ ở
51	792700712025000330	Ông: PHAN VĂN HẢI Năm sinh 1961; CCCD: 079061021773 Địa chỉ thường trú: 51 Đường 65, Tổ 7, Ấp Giồng Sao A, Tân Phú Trung, Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh	12Bis-B4	13-B4 (tầng 13)	46.70	48.80	Sở hữu riêng	Căn hộ ở

